

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG
Bản án số: 01/2018/HS-PT
Ngày: 04/01/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chất**.

Các Thẩm phán: Ông **Mạc Minh Quang**

Ông **Nguyễn Huy Hiểu**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Đào Chính Hường** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông **Phạm Văn Vững** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2017/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Tiến K1 cùng đồng bọn do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HS-ST ngày 25/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. Hoàng Tiến K1; sinh năm 1984 tại xã KL; Nơi cư trú: Thôn CPB, xã KL, huyện KT, Tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thế V và bà Hứa Thị X; có vợ là Trần Thị TH; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân có 01 tiền án, năm 2008 đã được xóa; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2016 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương- Có mặt.

2. Hoàng Duy K2, sinh năm 1997 tại xã KL; Nơi cư trú: Thôn CPB, xã KL, huyện KT, Tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thế V và bà Hứa Thị X; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân tốt; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú- Có mặt.

3. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995 tại xã KL; Nơi cư trú: LXN, xã KL, huyện KT, Tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Cao Thị L; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân tốt; Bị tạm

giữ từ ngày 27/4/2017 đến ngày 03/5/2017 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn
Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. **Hoàng Duy V1**, sinh năm 1992 tại xã KL; Nơi cư trú: Thôn CPB, xã KL, huyện KT, Tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và bà Cao Thị Hg; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân tốt; Ngày 09/3/2017 bị cáo đầu thú tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương và bị tạm giữ từ ngày 09/3/2017 đến ngày 13/3/2017, chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

5. **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1996 tại xã KL; Nơi cư trú: Thôn CPN, xã KL, huyện KT, Tỉnh HD; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Kh và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân tốt; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

6. **Trương Hoàng L**, sinh năm 1996 tại xã KL; Nơi cư trú: Khu 2, BN, KT, huyện KM, Tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tuấn N và bà Hoàng Thị H; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân tốt; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

7. **Hoàng Trọng T**, sinh năm 1991 tại xã KL; Nơi cư trú: Thôn CPB, xã KL, huyện KT, Tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng T và bà Nguyễn Thị Th; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân tốt; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có 5 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Người bị hại:

1. Anh Phạm Đức V2, sinh năm 1988.

2. Anh Nguyễn Văn V3, sinh năm 1982.

Đều trú tại: TT, xã KĐ, huyện KT, tỉnh HD. (Vắng mặt).

3. Anh Vũ Ngọc A1, sinh năm 1983.

Trú tại: thôn DTB, xã PT, huyện KT, tỉnh HD. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981

Trú tại: Phố G, T.T PT, huyện KT, tỉnh HD. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h20' ngày 28/7/2016, Nguyễn Việt A2, Vũ Ngọc A1 cùng bạn gồm Nguyễn Văn V3, sinh năm 1982 (tức VH), Phạm Đức V2, sinh năm 1988 (tức VĐ) đều trú tại Chợ G, KĐ, KT, HD đến quán Bar-Karaoke Nam Sơn ở Phố G, T.T PT, huyện KT, tỉnh HD (khu vực ngã ba đường giao nhau giữa quốc lộ 17B và quốc lộ 5A) để hát Karaoke cùng với Đàm Trí T1.

Khoảng 21h30' cùng ngày, do có mâu thuẫn từ trước, Đức V2 và Hoàng Tiến K1 gọi điện hẹn gặp nhau để nói chuyện. K1 và Đức V2 ngồi nói chuyện tại bàn ghế phía trước quầy thanh toán ở tầng 1 của quán Nam Sơn và xảy ra cãi nhau, Đức V2 đứng dậy, tay phải lấy chiếc gạt tàn thuốc lá bằng sứ màu trắng để trên bàn đập về phía đầu, mặt bên trái của K1, rồi cả hai đùn đẩy nhau vào phía quầy thanh toán. K1 lấy được 01 con dao Thái Lan bằng kim loại dài 33,8cm, cán nhựa màu đen dài 11,8cm tại khu vực phía sau quầy thanh toán, cầm bằng tay phải đuổi theo Đức V2 ra đến cửa chính chém vào vùng bả vai, cánh và cẳng tay bên phải của Đức V2 gây thương tích. Vừa đuổi theo chém Đức V2, K1 vừa hô “Chúng mày đầu chém chết mẹ thằng VĐ đi, bắt lấy nó”.

Lúc này, Hoàng Duy K2, Nguyễn Xuân H, Trương Hoàng L, Hoàng Duy V1, Bùi Hoàng T2, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Xuân Ph- sinh năm 1990, Hoàng Văn T3 - sinh năm 1989, Hoàng Văn T4- sinh năm 1988, Bùi Văn Q (tên gọi khác là Q1) - sinh năm 1996 đều trú tại CPB- KL- KT, Trần Mạnh C – sinh năm 1997 trú tại LXN- KL đều là bạn của K1, cùng một số thanh niên khác (*chưa xác định được nhân thân*) thấy xảy ra đánh nhau, nên chạy từ sân vào hiên quán. Khi Đức V2 chạy ra đến hiên quán thì bị T2 dùng tay phải đang cầm điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy SIII màn hình cảm ứng có dán kính cường lực, kích thước 13,6x7x0,86cm đập phần màn hình vào vùng đỉnh đầu bên trái và bị đối tượng chưa xác định dùng vật cứng đánh vào vùng trán gây thương tích, nên chạy vào phía trong quầy thanh toán, thì K1, T2, K2 đuổi theo. T2 cầm chiếc gạt tàn thuốc lá bằng sứ màu trắng để trên bàn uống nước và khay nhựa trên mặt quầy ném về phía Đức V2 nhưng không trúng làm vỡ 01 đĩa sứ, 10 cốc thủy tinh ở khu vực sau quầy. Đức V2 chạy qua cửa vách gần quầy thanh toán ra sau quán, trèo qua tường ra đường quốc lộ 5A đi nhờ xe đến Trạm y tế xã Kim Xuyên sơ cứu vết thương, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí.

Trong khi K1, T2 và K2 đuổi Đức V2 vào trong quán, thì H, L, Duy V1, Đ và số thanh niên còn lại chạy từ hiên quán ra chỗ để hung khí từ trước thuộc phần đất của cây xăng Trung Kiên 2, giáp sân quán Nam Sơn, cách hiên quán khoảng 7-8m. K1, T2 và K2 đuổi theo Đức V2 không kịp thì đi ra sân trước cửa quán và đến chỗ để hung khí. T2 cầm ống tuýp bằng kim loại gắn dao nhọn dài khoảng 70-80cm; Đ cầm thanh kiếm kim loại dài khoảng 80cm; Duy V1, K2 đều cầm thanh kim loại dài khoảng 60cm; L cầm tuýp kim loại dài khoảng 1,5cm; H và 02 đối tượng chưa rõ họ tên, tuổi, địa chỉ đều cầm thanh tuýp kim loại dài khoảng 2m đầu vát nhọn chạy theo K1 đang cầm dao trên tay vào trong quán tìm Đức V2, số thanh niên còn lại đi theo xem. Nhưng khi đến hiên cửa thì K1 được anh Nguyễn Thành Tr1- sinh năm 1982 trú tại AT- Thị trấn PT có mặt ở đó can ngăn, ôm giữ đẩy ra sân quán Nam Sơn (sát đường quốc lộ 17B).

Văn V3 đi từ hiên quán ra sân nói chuyện, cãi chửi nhau với K1, thì T2, Đ, Duy V1, K2, L, H và 02 đối tượng chưa rõ nhân thân cầm hung khí nêu trên đi theo, đứng xung quanh cách K1 khoảng 1-2m. Lúc này Trần Văn Tr đi xe máy đến, Hoàng Trọng T được bạn cùng thôn là Phạm Văn Ng- sinh năm 1991 đi xe máy chở đến, thấy nhóm K1 là bạn mình mâu thuẫn với Văn V3, Tr đi đến vị trí để hung khí lấy được thanh tuýp bằng kim loại dạng rút 3 khúc dài khoảng 60cm, cùng T đứng gần nhóm của K1, còn anh Ng đi xe máy vào khu vực gửi xe của quán Nam Sơn đứng xem.

Lúc này, Ngọc A1, Việt A2 và Đàm Trí T1 từ phòng hát ở tầng 3 đi xuống hiên cửa. Ngọc A1 cầm 01 chai bia bằng thủy tinh ở hiên cửa đi theo sau Văn V3 ra sân. Văn V3 nói với nhóm K1 *“Thằng VD là em tao, cái việc đấy không đáng để đánh nhau, có giỏi thì đánh tao đây này, chúng mày chỉ giỏi chó cắn theo đàn thôi”* thì bị T2 dùng thanh tuýp gắn dao nhọn chém vào vùng mặt bên trái, đuổi chém tiếp vào vùng bả vai, sườn bụng phải gây thương tích cho Văn V2. Ngọc A1 cầm cổ chai bia đập xuống đất làm vỡ phần nửa chai, cầm phần còn lại chỉ về phía nhóm thanh niên cầm hung khí chửi, thì bị Tr cầm tuýp sắt dạng rút 3 khúc đuổi vụt vào vùng lưng bên trái gây thương tích. Cùng lúc này, Đ, Duy V1, K2, L, H và 02 đối tượng chưa rõ nhân thân cũng cầm theo hung khí chạy theo sau T2 và Tr đuổi theo Văn V3, Ngọc A1 đề đề dọa. Văn V3, Ngọc A1 chạy lên hiên cửa quán, Ngọc A1 tay trái cầm chiếc ghế nhựa để chắn, tay phải cầm chai bia đi ra sân chửi K1 và nhóm thanh niên đi cùng K1 thì bị Tr cầm thanh tuýp dài khoảng 2m đầu vát nhọn giật được của

đối tượng cùng nhóm đứng bên cạnh (không xác định được là của ai) đuổi theo đến hiên quán đâm trúng ngực bên trái, cùng lúc đó thì T2, Đ, Duy V1, K2, L và H cũng chạy sau Tr đuổi theo Ngọc A1, Ngọc A1 bị ngã ra hiên cửa thì tất cả lùi lại.

Lúc này, Việt A2 vào kho chứa bia của quán Nam Sơn, dùng 2 tay xách 2 lần, mỗi lần 2 két bia (loại két bằng nhựa, bên trong chứa các chai bia bằng thủy tinh màu xanh còn nguyên bia chưa mở) để ở trước hiên cửa quán, trong đó có 1 két bia nhãn hiệu Heineken (24 chai/1 két), 3 két bia nhãn hiệu Sài Gòn (20 chai/1 két). Sau đó, Ngọc A1, Việt A2, T1 ném nhiều lần hết số chai bia này về phía K1 và các đối tượng cầm hung khí nêu trên đang đứng ở sân quán. Trong lúc đó, Tr nhặt nửa viên gạch chỉ màu đỏ ở sân quán, còn T chạy ra khu vực sân phía trước nhà để xe của quán Nam Sơn nhặt 3-4 viên bê tông vỡ, Tr và T cùng một số đối tượng khác ném về phía Ngọc A1, Việt A2, T1 nhưng không trúng người, mà trúng vào hiên cửa, không gây thiệt hại tài sản gì. Ngọc A1, Việt A2, T1 tiếp tục cầm chai bia ra sân ném về phía nhóm K1, nhóm K1 chạy qua đường quốc lộ 17B đến sân nhà hàng Khánh Linh (phía đối diện bên kia đường 17B) và cây xăng Trung Kiên 2 để tránh, rồi theo đường quốc lộ 5A chạy về phía xã KL.

Sau đó, Văn V3, Ngọc A1 đi sơ cứu vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện Kim Thành, rồi chuyển điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương.

Về hậu quả:

Tại Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, kết luận giám định số 4263/C54-TT1 ngày 13/10/2016 và văn bản số 1431/C54-TT1 ngày 09/11/2016 của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của Đức V2 là 21%, trong đó tỷ lệ tổn thương mà bị cáo K1 gây lên là 5%. Đức V2 có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với người gây thương tích cho mình.

Tại giấy chuyển tuyến của Bệnh viện đa khoa huyện Kim Thành, Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, Kết luận giám định pháp y thương tích số 4264/C54-TT1 ngày 13/10/2016 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát Bộ Công an kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn V3 là 6%. Văn V3 yêu cầu giám định lại nên tại Kết luận giám định về thương tích số 14/17/TgT ngày 12/01/2017 của Viện Pháp y

quốc gia Bộ Y tế kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Văn V3 là 9%. Văn V3 có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với người gây thương tích cho mình.

Tại Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 4265/C54-TT1 ngày 12/10/2016 của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát Bộ công an kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của Vũ Ngọc A1 là 2%. Ngọc A1 có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với người gây thương tích cho mình.

Đối với Hoàng Tiến K1, tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 4366/C54-TT1 ngày 12/10/2016 của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an kết luận tổn thương 1%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 17/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Kim Thành kết luận: Tổng trị giá tài sản tài sản bị thiệt hại, trong quá trình các bị cáo và các đối tượng liên quan đuổi đánh nhau tại quán Bar-Karaoke Nam Sơn là 1.264.500 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 25/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành đã áp dụng điểm d khoản 2 Điều 245, điểm a khoản 1 Điều 104, điểm g, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53, khoản 1 Điều 50 của BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Tiến K1 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 9 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc K1 phải chấp hành 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam; áp dụng khoản 1 Điều 245, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 của BLHS đối với các bị cáo Hoàng Duy K2, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Duy V1, Nguyễn Xuân H, Trương Hoàng L và Hoàng Trọng T, áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS đối với các bị cáo Hoàng Duy K2, xử phạt bị cáo K2 09 (chín) tháng tù, bị cáo Đ 09 (chín) tháng tù, bị cáo V1 09 (chín) tháng tù, bị cáo H 09 (chín) tháng tù, bị cáo L 09 (chín) tháng tù, bị cáo T 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/10/2017, bị cáo T kháng cáo xin cải tạo địa phương. Ngày 01/11/2017, bị cáo K2, bị cáo V1, bị cáo H, bị cáo L kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương. Ngày 02/11/2017, bị cáo Đ kháng cáo xin cải tạo tại địa phương. Ngày 07/11/2017, bị cáo K1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/12/2017, bị cáo Nguyễn Việt A2 có đơn đề nghị rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo K1 xin giảm nhẹ hình phạt, còn các bị cáo khác xin được hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo K1, bị cáo K2, bị cáo Đ, bị cáo Duy V1, bị cáo L và bị cáo T; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H; sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử bị cáo K1 từ 24 đến 25 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng, từ 05 đến 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp bị cáo phải chịu chung hình phạt cho cả 2 tội từ 29 đến 31 tháng tù thời gian kể từ ngày bắt tạm giữ 28/12/2016; Các bị cáo K2, bị cáo Đ, bị cáo Duy V1, bị cáo L mỗi bị cáo 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao các bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo Hiếu 09 tháng tù kể từ ngày bắt thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng, kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 234 BLTTHS nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận:

[3]. Khoảng 21h30' ngày 28/7/2016, tại quán Bar-Karaoke Nam Sơn của anh Nguyễn Văn Th ở Phố G, Thị trấn PT, huyện KT, tỉnh HD, do có mâu thuẫn giữa Hoàng Tiến K1 và Phạm Đức V2, sau khi cãi chửi nhau, Đức V2 đã cầm gạt tàn thuốc lá bằng sứ đánh vào vùng đầu, mặt bên trái của K1, thì bị K1 dùng dao đuôi chém vào vùng bả vai, cánh, cẳng tay bên phải của Đức V2 gây thương tích tổn hại 5% sức khỏe;

[4]. Khi đuôi chém Đức V2 ra đến hiên cửa quán, K1 đã hô hào, xúi giục các đối tượng khác đuổi đánh Đức V2. Do đó, Bùi Hoàng T2, Hoàng Duy K2 cùng K1 đuổi theo, T2 đã cầm gạt tàn thuốc lá, khay nhựa ném về phía Đức V2; sau đó T2 cùng với Hoàng Duy K2, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Duy V1, Trương Hoàng L, Nguyễn Xuân H và 02 đối tượng chưa xác định được họ tên tuổi địa chỉ chạy ra phần đất thuộc cây xăng Trung Kiên 2 giáp danh quán Nam Sơn để lấy hung khí rồi chạy theo K1 vào khu vực hiên cửa quán để đuổi đánh Đức V2.

[5]. Tại đây, Bùi Hoàng T2 đã có hành vi dùng tuýp sắt gắn dao nhọn chém vào vùng mặt bên trái, vùng bả vai, sườn bụng phải gây thương tích cho Văn V3, tổn hại 9% sức khỏe; Trần Văn Tr có hành vi dùng tuýp bằng kim loại có một đầu vát nhọn đánh vào lưng, đâm vào ngực bên trái của Vũ Ngọc A1 gây thương tích, tổn hại 2% sức khỏe. Hoàng Duy K2, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Duy V1, Trương Hoàng L, Nguyễn Xuân H có hành vi cầm hung khí chạy theo T2 và Tr đuổi đánh Nguyễn Văn V3 và Vũ Ngọc A1. Ngoài ra, Tr cùng Hoàng Trọng T và một số đối tượng khác nhặt gạch, vữa bê tông ném từ sân vào hiên quán nơi Vũ Ngọc A1, Nguyễn Việt A2 và Đàm Trí T1 đang ném trả bằng chai bia. Cả bọn vừa ném vừa hô hào, chửi bới nhau.

[6]. Các bị cáo Vũ Ngọc A1, Nguyễn Việt A2 và Đàm Trí T1 đã có hành vi ném các chai bia Henikene bằng thủy tinh về phía K1 và các đối tượng cầm hung khí, làm cho các đối tượng này phải bỏ chạy ra khu vực đường quốc lộ 17B, cây xăng và nhà hàng lân cận.

[7]. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi đánh nhau gây náo động làm mất trật tự công cộng; làm hư hỏng tài sản của quán Bar-Karaoke Nam Sơn nơi có đông người, cố ý gây thương tích cho nhau, gây thiệt hại cho tài sản, sức khỏe của người khác đặc biệt là làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự nơi công cộng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng và tội Cố ý gây thương tích, cấp sơ thẩm tuyên bố và xử phạt bị cáo Khoa về 02 tội theo điểm đ khoản 2 Điều 245, điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS; còn các bị cáo khác theo khoản 1 Điều 245 BLHS về tội gây rối trật tự công cộng là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[8]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy về thời hạn kháng cáo, các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[9]. Đối với bị cáo K1 tại phiên tòa phúc thẩm khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp tiền án phí, có thành tích suất xắc trong lao động, công tác, gây thiệt hại không lớn, người bị hại có lỗi, mẹ bị cáo được tặng thưởng huân chương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm p, g, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và nay là điểm h, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 điều 51 BLHS 2015 nên xử dưới khung hình phạt cho bị cáo đối với cả 02 tội, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[10]. Đối với bị cáo K2, bị cáo Đ, bị cáo Duy V1, bị cáo L, bị cáo T, các bị cáo có vai trò phạm tội như nhau trong vụ án, cùng bị xử phạt với mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo V1, L, bị cáo Đ, bị cáo T và bị cáo

K2 đã ăn năn hối cải thể hiện bằng việc các bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, thực hiện hành vi ít tích cực, có vai trò thứ yếu trong vụ án và bị rủ rê lôi kéo. Do đó, có căn cứ để áp dụng thêm cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 nay là điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo Duy V1 còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là đầu thú. Xét thấy các bị cáo đều là người tuổi còn trẻ chưa ý thức được hết hậu quả xảy ra. Về nhân thân, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, áp dụng khoản 1 & 2 Điều 60 BLHS năm 1999 nay là khoản 1, 2 Điều 65 BLHS 2015, cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với pháp luật tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[11]. Đối với bị cáo H có vai trò ngang với bị cáo K2, Đ, Duy V1, L nhưng thực hiện hành vi gây rối có phần tích cực hơn, tham gia từ đầu đến khi kết thúc tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, chưa thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn là đối tượng nghiện ma túy, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[12]. Kháng cáo của các bị cáo K1, K2, Đ, Duy V1, L, T được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo của bị cáo H không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 BLTTHS; Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm d khoản 2 Điều 318, Điểm h, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 55 BLHS 2015 đối với bị cáo Hoàng Tiến K1; Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 58, Khoản 1 và 2 Điều 65 của BLHS 2015 đối với các bị cáo Hoàng Duy K2, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Duy V1, Trương Hoàng L và Hoàng Trọng T; Áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo Hoàng Duy K2 và Hoàng Duy V1; Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của BLHS 2015 đối với bị cáo Nguyễn Xuân H; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến K1, Hoàng Duy K2, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Duy V1, Trương Hoàng L và Nguyễn Trọng T; không

chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H; Sửa bản án sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 25/10/2017 của TAND huyện Kim Thành về phần hình phạt.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Tiến K1 20 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng và 4 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp bị cáo K1 phải chịu hình phạt chung cho cả 2 tội là 24 tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 28/12/2016.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Duy K2 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 04/01/2018.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 04/01/2018.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Duy V1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 04/01/2018.

- Xử phạt bị cáo Trương Hoàng L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 04/01/2018.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 04/01/2018

Giao các bị cáo K2, Đ, V1 và T cho UBND xã KL, huyện Kim Thành và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo L cho UBND xã KT, huyện Kim Thành và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tính từ ngày 04/01/2018.

3. Về án phí: Các bị cáo K1, K2, Đ, Duy V1, L và T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 04/01/2018.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Kim Thành;
- Công an huyện Kim Thành;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- UBND xã KL, huyện Kim Thành;
- UBND xã Kim Tân, huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chất